CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam
Số: 78/2020/VNCS - BC
V/v: CBTT Báo cáo thường niên năm 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

Kính gửi: **Uỷ Ban Chứng Khoán Nhà Nước**
Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội
Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Công ty: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS)**
Mã chứng khoán: CSI
Địa chỉ trụ sở chính: F301, TTTM Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 3926 0099 Fax: (84-24) 3926 3411
Người thực hiện công bố thông tin: **Hoàng Xuân Hùng**
Địa chỉ: F301, TTTM Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84-24) 3926 0099
Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐Bất thường ☐Theo yêu cầu ☑Định kỳ:
Nội dung thông tin công bố (*): Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam. Chi tiết như file đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2019 tại đường dẫn: http://vn-cs.com của công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- *Như đề gửi;*
- *Lưu HC.*

Đính kèm:
- *Báo cáo thường niên năm 2019*
- *Báo cáo tài chính năm 2019*

CÔNG TY CPCK KIẾN THIẾT VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC

CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM

HOÀNG XUÂN HÙNG

2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam

- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số số 96/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/08/2008

- Vốn điều lệ: 168.000.000.000 đồng.

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 168.000.000.000 đồng.

- Địa chỉ: F301, tòa nhà trung tâm thương mại Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Số điện thoại: (84-24) 024 3926 0099

- Số fax: (84-24) 024 3926 3411

- *Website*: http://www.vn-cs.com

- Mã cổ phiếu (nếu có): CSI

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Tháng 08/2008: Nhận giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 96/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần chứng khoán Phượng Hoàng với hai nghiệp vụ chính là: Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư chứng khoán.

- Tháng 06/2009: Công ty trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;

- Tháng 12/2009: Là thời điểm đánh dấu mốc quan trọng của Công ty chính thức trở thành thành viên thứ 99 của Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày 23/12/2009 và thành viên thứ 98 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 18/12/2009;

- Tháng 10/2016: Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đổi tên thành Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam theo giấy phép điều chỉnh số 37/GPĐC-UBCK ngày 18/10/2016.

- Tháng 07/2017: Công ty đã hoàn thành đợt phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ lên 60 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 31/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/7/2017.

- Tháng 08/2018: Công ty đã hoàn thành đợt phát hành chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ lên 168 tỷ theo Giấy phép điều chỉnh số 69/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/8/2018.

- Tháng 10/2018: Công ty đã hoàn thành bổ sung nghiệp vụ Tự doanh chứng khoán theo

Giấy phép điều chỉnh số 84/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15/10/2018.

- Tháng 11/2018: Công ty đã nhận quyết định số 1064/QĐ-UBCK chấp thuận thành lập Chi nhánh Công ty và quyết định số 1065/QĐ-UBCK chấp thuận cho chi nhánh công ty chứng khoán được hoạt động lưu ký chứng khoán do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 27/11/2018.

- Tháng 01/2019: Công ty đã nhận công văn số 65/UBCK-QLKD chấp thuận về việc được phép thực hiện giao dịch ký quỹ và công văn số 669/UBCK-QLKD chấp thuận trở thành Công ty đại chúng.

- Tháng 02/2019: Công ty đã nhận từ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán của Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam – mã CSI.

- Tháng 03/2019: Công ty đã nhận Quyết định số 122/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam và thông báo của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu đăng ký giao dịch Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam – mã CSI.

- Tháng 10/2019: Công ty hoàn thành việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty theo Giấy phép điều chỉnh số 58/GPĐC-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01/10/2019.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Môi giới chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán
- Tư vấn doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư

3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Công ty có trụ sở chính tại địa chỉ F301, tòa nhà TTTM Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Chi nhánh Công ty tại số 12-14 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị công ty:

Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

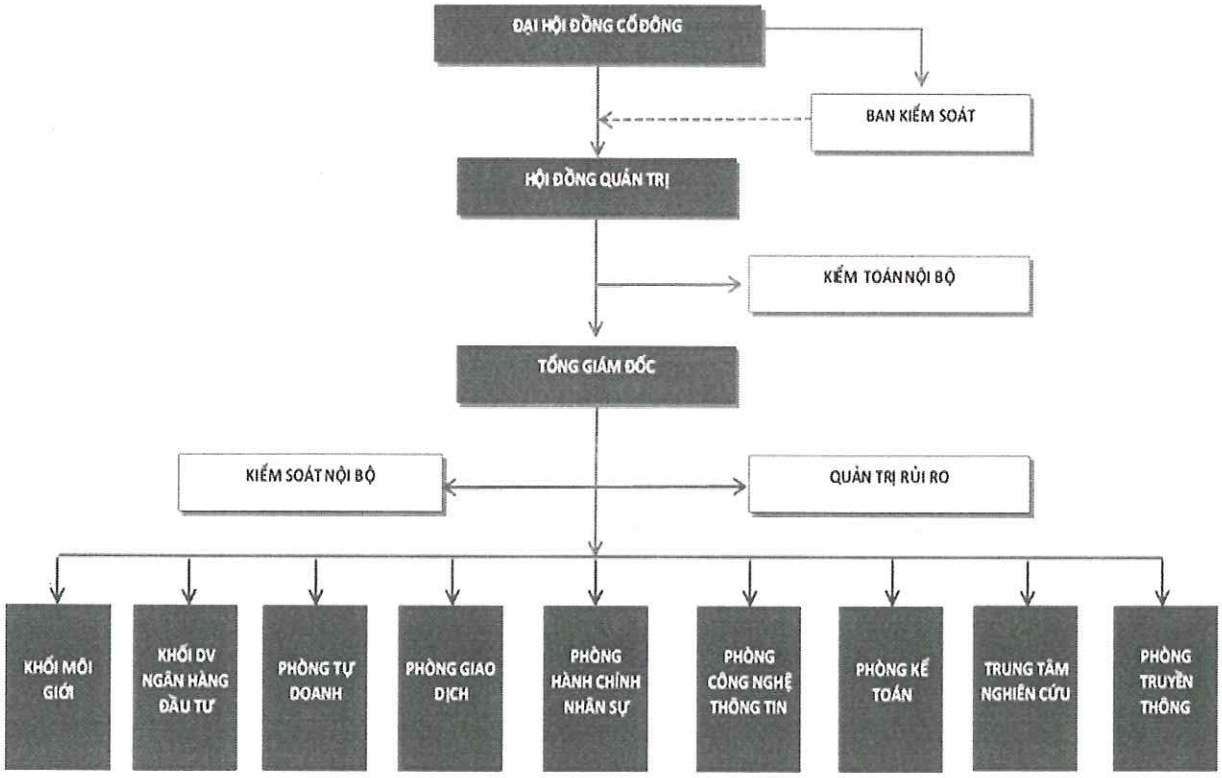

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

4.3. Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có các công ty con, công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển

Công ty cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS) với tiền thân là Công ty cổ phần chứng khoán Phượng Hoàng (PCS) được thành lập vào cuối năm 2008 bởi các cổ đông sáng lập là những doanh nhân thành đạt, các chuyên gia tài chính nhiều kinh nghiệm và Phoenix Capital, một định chế đầu tư và tư vấn tài chính có uy tín tại thị trường Việt Nam.

Sau khi chuyển đổi cơ cấu, các cổ đông hiện nay tiếp tục duy trì định hướng phát triển tập trung vào các hoạt động mà VNCS có thế mạnh, bao gồm: Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư;

Tư vấn tài chính doanh nghiệp, Tự doanh chứng khoán và Ngân hàng đầu tư.

Sự khác biệt của VNCS là ở cách tiếp cận chuyên nghiệp trong các nghiệp vụ, triết lý đồng hành cùng khách hàng với cam kết được hiện thực hóa bằng hiệu quả công việc.

Với thế mạnh về kinh nghiệm và năng lực hiện có của đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp. VNCS đã tập trung phát triển nghiệp vụ môi giới chứng khoán; tư vấn tài chính doanh nghiệp. Đây là những nghiệp vụ thế mạnh của VNCS và được các cổ đông công ty có những định hướng phát triển.

Hoạt động môi giới chứng khoán và tư vấn đầu tư của VNCS được xây dựng với lợi thế của sự cẩn trọng, chuyên nghiệp, đạo đức kinh doanh và sự am hiểu tường tận thị trường và các nhu cầu của khách hàng dù là khách hàng cá nhân hay tổ chức đầu tư chuyên nghiệp. Nền tảng công nghệ, năng lực nghiên cứu phân tích chứng khoán và các dịch vụ hỗ trợ đầu tư của VNCS đảm bảo hiệu quả của khách hàng trong suốt quá trình hình thành quyết định đầu tư, thực hiện quyết định và sau giao dịch của nhà đầu tư. Ngoài ra trên cơ sở hiểu rõ được những thế mạnh bản sắc riêng của mình, VNCS tập trung vào hoạt động môi giới khách hàng nước ngoài mà chủ yếu là khai thác các nguồn khách hàng đến từ Trung Quốc.

Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư của VNCS dựa trên nên tảng kinh nghiệm lâu năm, năng lực nghiệp vụ tư vấn chuyên nghiệp và mạng lưới khách hàng để có thể đem lại cho các doanh nghiệp và Chính phủ những giải pháp tài chính chuyên biệt và tổng thể. Các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp và ngân hàng đầu tư của VNCS không chỉ dừng lại ở những nghiệp vụ thủ tục hồ sơ pháp lý mà còn thực sự đồng hành với các khách hàng với các dịch vụ đòi hỏi tính chuyên nghiệp và năng lực thực hiện cao như: tư vấn chiến lược, tư vấn tái cấu trúc, mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, phát hành huy động vốn,…

6. *Các rủi ro chính trong năm 2019:*

6.1. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung leo thang:

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung mặc dù đã xuất hiện từ giữa năm 2018 nhưng vẫn tiếp tục kéo dài trong suốt năm 2019 với những gói đánh thuế mới của cả Mỹ và Trung Quốc áp lên hàng hóa của nhau. Mức thuế trung bình Mỹ áp dụng lên hàng hóa Trung Quốc đã tăng từ mức 3,1% thời điểm đầu năm 2018 lên mức 21,2% vào cuối năm 2019. Tương tự mức thuế trung bình Trung Quốc áp lên hàng hóa của Mỹ cũng tăng từ 8% lên 21,8% trong khung thời gian tương tự.

Xung đột thương mại Mỹ - Trung leo thang đã trở thành một nhân tố khiến tâm lý của nhà đầu tư trên thị trường tài chính toàn cầu luôn ở trạng thái thận trọng.

6.2. Xu hướng giảm tốc của kinh tế thế giới:

Nền kinh tế thế giới trong năm 2019 tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro, không chỉ từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung mà còn từ việc Anh ra khỏi Liên minh Châu Âu (Brexit) và căng thẳng địa chính tại khu vực Trung Đông.

Thương mại toàn cầu bị đình trệ, kéo theo hoạt động kinh tế tại hầu hết các nền kinh tế lớn đều chậm lại. Tăng trưởng tại các thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam đều suy giảm khiến kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam mặc dù vẫn tăng trưởng 8% nhưng mức tăng này chỉ bằng một nửa so với trung bình 3 năm trước đó.

6.3. Biến động tiêu cực của thị trường chứng khoán:

Bối cảnh thị trường tài chính, chứng khoán thế giới biến động mạnh trong năm 2019. Xung đột thương mại Mỹ-Trung leo thang, tăng trưởng chậm lại ở hầu hết các nền kinh tế lớn, đặc biệt là Trung Quốc và khiến nhà đầu tư có xu hướng tìm đến các tài sản tài chính an toàn như trái phiếu chính phủ Mỹ, các đồng tiền có sự ổn định cao như Đô la Mỹ, Yên Nhật... và rút khỏi các tài sản tài chính có tính rủi ro cao như cổ phiếu.

Thị trường cổ phiếu chịu cạnh tranh lớn từ sự phát triển nhanh của thị trường trái phiếu doanh nghiệp trong nước. Trong những năm gần đây về quy mô, sự đa dạng và khả năng tiếp cận với nhà đầu tư nhỏ lẻ đã tạo ra sự cạnh tranh lớn đối với thị trường cổ phiếu. Tổng số trái phiếu phát hành cả năm 2019 đạt giá trị 280.141 tỷ đồng, tăng 25% so với năm 2018, giúp quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp tăng lên mức 11,3% GDP. Trong khi đó, trên thị trường cổ phiếu, giá trị giao dịch bình quân phiên cả ba sàn năm 2019 chỉ đạt 4.661 tỷ/phiên, giảm 28,8% so với năm 2018.

TTCK Việt Nam vẫn chưa được nâng hạng lên nhóm thị trường mới nổi. Dù có nhiều kỳ vọng về việc được nâng hạng lên thị trường mới nổi, nhiều quỹ đầu tư sẽ vào thị trường Việt Nam trước để đón đầu, tuy nhiên thị trường Việt Nam vẫn chưa đáp ứng đủ điều kiện để được nâng hạng ngay trong năm 2019. Sự chậm trễ trong việc đáp ứng các tiêu chí của MSCI và FTSE khiến thị trường chưa thể hút được dòng vốn lớn trong năm 2019.

6.4. Bitcoin nỗ lực trở lại đỉnh cao, thị trường tiền ảo sôi động:

Năm 2019 đánh dấu mốc quan trọng Bitcoin bước sang tuổi thứ 10, với chuỗi giảm liên tiếp kéo dài 5 tháng từ cuối năm 2018 đến tháng 01/2019 với mức đáy ghi nhận thấp nhất là 3.349 USD. Khi niềm tin bùng nổ sau tuyên bố "Trung Quốc sẽ chú trọng phát triển công nghệ Blockchain" của chủ tịch Tập Cận Bình. Để rồi khi cơn sốt qua đi, những gì còn lại là một mùa

đông cuối năm khá im ắng và mức đỉnh cao nhất được ghi nhận chỉ là 13.800 USD.

Dù cho không khí có phần ảm đạm vào cuối năm và nhiều khả năng Bitcoin không thể quay lại ngưỡng đỉnh kỉ lục, nhưng vẫn có nhiều thống kê tích cực đáng chú ý của đồng tiền số này cũng như toàn thị trường.

Vào đầu năm 2019, giới đầu tư đã bắt đầu chuyển biến chậm rãi nhưng chắc chắn, các khung pháp lý được hình thành, các quốc gia đang bắt đầu công nhận tính cách mạng của Blockchain, vốn hóa đã lấy lại được đà tăng trưởng đều và đạt mức cao nhất 366 tỷ USD hồi tháng 7 năm nay. Hiện tại, vốn hóa của thị trường chỉ còn bằng một nửa so với mức cao nhất trong năm 2019, dao động quanh con số 192 tỷ USD, dù vậy đây vẫn là dấu hiệu khá tích cực so với cùng kì năm ngoái.

Tiếp sau đó là những chỉ số về ROI. Về mặt này, Bitcoin là loại tài sản có mức sinh lời tốt nhất trong năm 2019 so với nhiều tài sản truyền thống.

Tính đến thời điểm tháng 08/2019, theo dữ liệu từ DataLight, ROI của Bitcoin đã vượt xa các cổ phiếu lớn ở phố Wall như Microsoft hay Amazon.

Với 2019, thị trường trở nên sôi động khi có nhiều động thái dấn thân vào cuộc chơi tiền kỹ thuật số của nhiều tổ chức lớn như Bakkt, Fidelity, JPMorgan và điển hình là liên minh Libra với sự tham gia của ông lớn Facebook.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

✓ *Những khó khăn ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của VNCS:*

▪ Thị trường chứng khoán trong và ngoài năm 2019 gặp nhiều cú sốc lớn, ảnh hưởng đến tình hình hình doanh của Công ty;

▪ VNCS gia nhập thị trường chứng khoán trong điều kiện còn nhiều khó khăn như: Quy mô vốn hoạt động của Công ty còn nhiều hạn chế, vì vậy còn chưa triển khai được nhiều dịch vụ tiện ích cho Nhà đầu tư, gặp nhiều khó khăn nên thị phần còn thấp so với nhiều công ty chứng khoán khác.

▪ Số lượng công ty chứng khoán giảm còn khoảng 75 công ty. Các công ty chứng khoán hiện tại đang cạnh tranh khốc liệt về cả thị phần, khách hàng và nhân sự do thị trường còn quá bé.

✓ *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:*

Năm 2019, Công ty thúc đẩy triển khai tốt các hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả nên doanh thu hoạt động có mức tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2018.

Công ty tiếp tục đẩy mạnh mảng môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính,

tận dụng tối đa cơ hội của thị trường chứng khoán năm 2019. Bên cạnh các nghiệp vụ tiền đề, để đảm bảo hoạt động sử dụng nguồn vốn hiệu quả dựa trên số vốn đã được tăng lên 168 tỷ, năm 2019 chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đi vào hoạt động và kiện toàn. Vì vậy trong năm 2019 chi phí hoạt động Công ty năm 2019 tăng mạnh so với năm 2018.

Trong năm, với chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo nhằm nhanh chóng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đưa sản phẩm dịch vụ Công ty sớm vươn lên một tầm cao mới, Công ty đã thực hiện chuyển đổi hệ thống phần mềm quản lý giao dịch chứng khoán thành công, đi kèm việc phát sinh chi phí khác của Công ty tăng đột biến so với cùng kỳ năm trước.

Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn thành công, Công ty đã bổ sung thêm nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành chứng khoán, cùng với đó mở rộng thêm quy mô tài sản và đạt được những kết quả tích cực. Doanh thu hoạt động đạt 19,91 tỷ đồng, tăng 13,64% so với năm 2018. Doanh thu của VNCS vẫn chủ yếu đến từ mảng đầu tư, môi giới chứng khoán và tư vấn tài chính.

Năm 2019, chúng tôi vẫn luôn tiếp tục duy trì tinh thần hoạt động với chiến lược đã được Ban lãnh đạo hoạch định. Với những nền tàng tiền đề tạo ra trong năm 2019, chúng tôi có niềm tin vững vàng vào một kết quả hoạt động kinh doanh tốt trong năm 2020.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

Ông Nguyễn Thành Lê – Tổng giám đốc từ tháng 01/2019 đến tháng 07/2019

Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, kinh nghiệm 12 năm trong lĩnh vực Tài chính, chứng khoán

- 01/2006 – 07/2007: Chuyên viên chuyển tiền điện tử Ngân hàng HSBC – Chi nhánh Hà Nội;
- 08/2007 – 04/2009: Chuyên viên Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Kim Long;
- 05/2009 – 06/2010: Trưởng phòng Tư vấn tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Sacombank – chi nhánh Hà Nội;
- 07/2010 – 09/2012: Giám đốc Tư vấn tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Artex
- 10/2012 – 12/2013: Giám đốc tư vấn M&A CTCP Chứng khoán Maritime Bank;
- 06/01/2014 - 16/07/2018: Trưởng phòng Tự doanh CTCP Chứng khoán An Phát;
- 01/2014 – 08/2015: Thành viên HĐQT độc lập CTCP Vật liệu Xây dựng An Thái;
- 09/2015 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành;

▪ 19/7/2018 đến nay: Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam.

Ông Hoàng Xuân Hùng – Tổng giám đốc từ tháng 07/2019 đến nay

Cử nhân tiếng Trung Quốc, kinh nghiệm 09 năm trong lĩnh vực Tài chính, Chứng khoán

▪ 06/2012 – 10/2012: Trợ lý Giám đốc – Công ty TNHH Tư vấn và Xúc tiến Đầu tư Goldally;

▪ 10/2012 – 05/2016: Giám đốc - Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Thương mại Chi Ân – (Hà Nội);

▪ Từ 2016 đến 07/2019: Chủ tịch Hội Đồng quản trị - Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt nam;

▪ Từ 07/2019 đến nay: Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt nam;

Ông Đỗ Bảo Ngọc – Phó Tổng giám đốc

Cử nhân Quản trị Kinh doanh, kinh nghiệm 11 năm trong lĩnh vực Tài chính, chứng khoán

▪ 2007 – 2010: Chuyên viên phân tích và đầu tư CTCP Chứng khoán Eurocapital;

▪ 2010 – 2012: Trưởng phòng phân tích – Đầu tư CTCP Chứng khoán Habubank;

▪ 2012 – 2013: Trưởng phòng đầu tư tài chính NHTMCP VPBANK;

▪ 2014 – 2017: Phó Giám Đốc Chiến lược thị trường CTCP Chứng khoán MBS;

▪ 04/04/2018 – hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam.

▪ 08/2018 – hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam kiêm Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Thanh Minh – Kế toán trưởng

Cử nhân kinh tế, kinh nghiệm 11 năm trong lĩnh vực Tài chính, kế toán:

▪ Năm 2007 đến 2009: Trợ lý kiểm toán viên tại Công ty TNHH Kế toán và Kiểm toán 3T;

▪ Năm 2010 đến 10/2016: Phó phòng Kế toán tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Navibank;

▪ 11/2016 đến 05/2018: Kế toán trưởng việc tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartinvest;

▪ 05/2018 đến Nay: Kế toán trưởng tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

▪ Ngày 4/4/2018: Bổ nhiệm ông Đỗ Bảo Ngọc giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;

▪ Ngày 1/6/2018: Miễn nhiệm Bà Nguyễn Quỳnh Anh – Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;

▪ Ngày 5/7/2018: Miễn nhiệm Bà Phạm Tuyết Thành - Quyền Kế toán trưởng Công ty cổ

phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;

- Ngày 5/7/2018: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thanh Minh giữ vị trí Kế toán trưởng Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 20/7/2018: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thành Lê giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 20/7/2018: Miễn nhiệm ông Nguyễn Thành Nam – Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam;
- Ngày 2/8/2018: Bổ nhiệm Ông Đỗ Bảo Ngọc Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam đồng thời là Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên của VNCS tính tại thời điểm tháng 12/2019 là 36 người;
- Chế độ làm việc: tuân thủ theo đúng chế độ giờ làm việc và ngày nghỉ theo quy định của Luật lao động hiện hành;
- Chính sách lương, thưởng: hệ thống lương của VNCS được xây dựng trên nguyên tắc công bằng, dựa trên cơ sở đánh giá toàn diện trình độ, năng lực, thâm niên và hiệu quả công việc. Hệ thống này cũng đảm bảo tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương tối thiểu của Nhà nước;
- Tiền thưởng được xác định dựa trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và kết quả làm việc của từng nhân viên; năm 2019, VNCS đảm bảo tháng lương thứ 13 cho người lao động;
- Thực hiện đúng và đầy đủ việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định hiện hành của Bộ luật lao động;
- Công ty có chính sách thưởng, phạt thỏa đáng, công bằng và phân minh đối với toàn bộ nhân viên để khuyến khích người lao động có cống hiến cho sự phát triển của công ty.

Hoạt động Đầu tư Tài chính của VNCS được triển khai theo chiến lược đầu tư thận trọng, tập trung vào các cơ hội đầu tư Công ty nắm rõ về tiềm lực phát triển, năng lực điều hành của doanh nghiệp để chủ động các phương án đầu tư. Với mục tiêu lấy đầu tư để tăng tốc phát triển, VNCS đã xây dựng bộ máy nhân sự chuyên nghiệp, có trình độ, kinh nghiệm để nghiên cứu, đánh giá, thực hiện và quản lý các danh mục đầu tư nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Trong năm 2019, hoạt động đầu tư của VNCS đã đạt được những con số ấn tượng như sau:

Chỉ tiêu	31/12/2019 (VND)
Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	2,440,647,000
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	80,000,000,000

Hoạt động đầu tư năm 2019 của VNCS đã góp phần nâng cao doanh thu của Công ty, giúp Công ty chuyển từ lỗ sang lãi, giữ vai trò nền tảng thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2020.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018 (VND)	Năm 2019 (VND)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	158,109,950,630	158,835,412,456	0.46%
Tổng nợ phải trả	562,919,388	876,550,615	35.78%
Vốn chủ sở hữu	157,547,031,242	157,958,861,841	0.26%
Doanh thu thuần	17,520,549,938	19,910,455,829	13.64%
Lợi nhuận trước thuế	5,274,485,139	411,830,599	-92.19%
Lợi nhuận sau thuế	5,274,485,139	411,830,599	-92.19%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**				
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn):	Lần	259.19	172.67	
	- Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	259.19	172.67	
2	**Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn**				

	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0.356%	0.552%	
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0.36%	0.555%	
3	**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**				
	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần			
	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân				
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản		0.113	0.125	
4	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**				
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	29.52%	2.07%	
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	3.35%	0.26%	
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	3.34%	0.26%	
	- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	29.52%	22.38%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần theo từng loại:
  - Cổ phần phổ thông: 16.800.000 cổ phần
  - Cổ phần ưu đãi: Không có
- Số lượng cổ phần đang lưu hành theo từng loại:
  - Cổ phần chuyển nhượng tự do: 16.800.000 cổ phần
  - Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: Không có

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông của công ty tại thời điểm 31/12/2019 với số lượng sở hữu như sau:

+ Cổ đông cá nhân trong nước: hơn 100 cổ đông (tương đương 5.272.925 cổ phần, chiếm 31.39% vốn điều lệ)

+ Cổ đông cá nhân nước ngoài: 03 cổ đông (tương đương 10.800.600 cổ phần, chiếm 64.29% vốn điều lệ).

+ Cổ đông tổ chức trong nước: 02 cổ đông (tương đương 726.475 cổ phần, chiếm 4.32% vốn điều lệ)

+ Cổ đông tổ chức nước ngoài: 0 cổ đông (chiếm 0% vốn điều lệ)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

5.6. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.7. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, không có vi phạm nào phát sinh trong năm 2019.

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

▪ Số lượng cán bộ, nhân viên của VNCS tính tại thời điểm tháng 12/2019 là 36 người;

▪ ***Thời gian làm việc***: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 05 ngày/tuần, nghỉ vào thứ bảy và chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc, cán bộ nhân viên có thể làm thêm giờ và được hưởng chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Người lao động được nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm và thai sản theo đúng quy định của Nhà nước và có tối thiểu 12 ngày nghỉ phép/01 năm làm việc tại Công ty.

▪ ***Điều kiện làm việc***: Công ty trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện hiện đại cho nhân viên sử dụng làm việc và luôn cố gắng tạo điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất cho người lao động. Văn phòng, môi trường làm việc được thiết kế khang trang, ngăn nắp và đảm bảo vệ sinh an toàn.

▪ ***Chính sách tuyển dụng***: Với phương châm nhân lực là nền tảng quan trọng nhất tạo nên thành công cho Công ty, Công ty đã xây dựng một môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp cùng với những chính sách đãi ngộ, đề bạt thỏa đáng để thu hút nhân sự có năng lực cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh.

Người lao động được bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người. Bên cạnh đó, Công ty cũng chủ động sắp xếp lại nhân sự, điều chuyển và bố trí nhân sự phù hợp với mong muốn của cá nhân cũng như nhu cầu công việc của Công ty. Công ty cũng xây dựng hệ thống quy chế tuyển dụng tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp.

▪ ***Chính sách lương, thưởng***: Hệ thống lương của VNCS được xây dựng trên nguyên tắc công bằng, dựa trên cơ sở đánh giá toàn diện trình độ, năng lực, thâm niên và hiệu quả công việc. Công ty luôn đảm bảo lợi ích cho người lao động về lương, phụ cấp công việc và các khoản phúc lợi khác, cũng như thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp,… tạo điều kiện cho người lao động yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty. Người lao động được hưởng lương theo vị trí công việc, hiệu suất công việc và thành tựu đóng góp, cải tiến cho Công ty. Mức lương bình quân của cán bộ nhân viên năm 2019 tại Công ty là 7.791.032 VNĐ. Tùy vào mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh và hiệu suất lao động, hàng năm của Công ty sẽ có thưởng cho người lao động vào các dịp lễ, tết và hiệu suất lao động, hàng năm Công ty sẽ thưởng cho người lao động vào các dịp lễ, tết và hết năm tài chính,… Ngoài ra, hàng năm Công ty có tổ chức các đợt tham quan, du lịch cho người lao động. Những chính sách khen thưởng, phúc lợi đãi ngộ có ảnh hưởng tích cực giúp người lao động hăng say làm việc và có tinh thần gắn bó lâu dài với Công ty.

▪ ***Chính sách đào tạo***: Với phương châm luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực, bên cạnh việc cử cán bộ nhân viên đi học tập, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Công ty, Công ty thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo nội bộ cho nhân viên về nghiệp vụ công ty chứng khoán. Ngoài ra, Công ty còn khuyến khích, tạo điều kiện thời gian để cán bộ nhân viên tự học tập nâng cao kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn, khả năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm và hiểu biết về xã hội.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

▪ Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Công ty luôn ý thức về việc đóng góp vào sự phát triển chung của địa phương. Mặc dù chưa có đủ điều kiện kinh tế để góp sức vào các chương trình lớn, nhưng VNCS luôn cố gắng ủng hộ một phần nhỏ vào các hoạt động khi địa phương phát động để phục vụ cộng đồng.

6.4. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

▪ Trong năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Đồng thời,

Ban Tổng Giám đốc đã kiến nghị với Hội đồng quản trị Phương án thực hiện và giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế.

- Năm 2019 là một năm tăng trưởng kinh tế tích cực với GDP tăng 7,02%, là năm thứ 2 liên tiếp đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó 7 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Quy mô nền kinh tế năm 2019 theo giá hiện hành đạt 262 tỷ USD. Bằng sự nhạy bén và kinh nghiệm lâu năm trong ngành chứng khoán, HĐQT và Ban Điều hành Công ty đã có những quyết sách đúng đắn và kịp thời biến thời cơ thành cơ hội đầu tư, đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh ổn định, bền vững.
- Tuy nhiên năm 2019 có nhiều biến động lớn của kinh tế toàn cầu và kinh tế Việt Nam được xem là những nhân tố tác động đa chiều lên TTCK cơ sở và tạo ra những diễn biến phức tạp trên thị trường trong năm 2019. Nhằm nắm bắt xu thế và tiên phong trong tư duy lựa chọn định hướng phát triển doanh nghiệp, năm 2019 Công ty cũng chú trọng đầu tư vào nhân lực và công nghệ dẫn đến chi phí hoạt động năm 2019 gia tăng so với cùng kỳ năm trước.
- Trong năm 2019, VNCS tiếp tục thực hiện quá trình tái cơ cấu công ty, thay đổi cơ cấu cổ đông, các cổ đông mới đã và đang trong quá trình xây dựng bộ máy hoạt động, cái cách bộ máy của công ty để hoạt động linh hoạt và hiệu quả hơn. Nhận thấy cơ hội phát triển ở thị trường Việt Nam còn nhiều tiềm năng và dự địa, chính vì vậy, năm 2019 Hội đồng quản trị đã xây dựng lộ kế hoạch hành động chi tiết với nỗ lực đưa công ty ngày một phát triển bền vững.

2. Tình hình tài chính

Tại thời điểm 31/12/2019, tổng tài sản của Công ty tăng so với thời điểm 31/12/2018. Công ty còn tồn tại một khoản nợ xấu phải thu và đã thực hiện trích lập dự phòng theo quy định, ghi nhận vào kết quả kinh doanh năm 2019.

Trong năm 2019, Công ty thực hiện quả lý nguồn vốn minh bạch, chặt chẽ, góp phần bảo đảm an toan rủi ro trong thanh toán và trong hoạt động.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2019, về cơ bản Công ty vẫn triển khai cơ cấu tổ chức theo mô hình hoạt động chia theo các Phòng nghiệp vụ với phân công công việc chuyên biệt và nhiệm vụ rõ ràng. Công ty đã thành lập Hội đồng đầu tư nhằm góp phần đẩy mạnh công tác quản lý chặt chẽ cũng như thúc đẩy hoạt động đầu tư ngày càng phát triển.

Đặc biệt năm 2019, Công ty thực hiện thay đổi tái cấu trúc về cơ cấu tổ chức nhân sự, sắp xếp nhân sự nội bộ trong các phòng, ban phù hợp hơn với chiến lược phát triển của Công ty.

Xây dựng đội ngũ phân tích, tư vấn đầu tư chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm, nhằm cung

cấp những đánh giá về thị trường cũng như tư vấn cho khách hàng một cách hiệu quả.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Theo Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia, 2020 tiếp tục là một năm gian nan hơn đối với cộng đồng DN:

Khu vực chế biến chế tạo tăng trưởng cao (11.7%) nhưng mức tồn kho cũng rất lớn (tồn kho 17% tính đến 30/9/2019). Du lịch Việt Nam đạt xấp xỉ 18 triệu khách nhưng đã đến điểm bùng phát theo đánh giá của WB (Worldbank). Nếu không có các cải tổ về hạ tầng, dịch vụ sẽ mang đến nhiều hệ luy vì bất kỳ sự tăng trưởng nào sẽ gây hại nếu không có sự phát triển tương ứng. Nguồn thu ngân sách nhà nước 70% thuộc về DN FDI. Nguồn thu từ sản xuất kinh doanh vào ngân sách nhà nước không đạt dù rằng đã điều chỉnh giảm mục tiêu.

Về xuất khẩu với phần lớn các thị trường giảm, trừ thị trường Mỹ. Tăng được xuất khẩu của thị trường Mỹ nhưng mừng cũng đi kèm với lo. 30% GDP của Việt Nam thuộc khu vực hộ kinh tế gia đình, nhóm lĩnh vực kinh tế còn hoang sơ. Thị trường bất động sản, chứng khoán không khởi sắc dù Việt Nam có cải thiện về môi trường kinh doanh nhưng hiện vẫn đang đứng thứ 7 trong ASEAN, hành trình như vậy vẫn còn rất xa để vào top 4.

Vấn đề cải cách thể chế là rất quan trọng trong 2020. Năm 2016, Việt Nam đã thành công khi cắt giảm điều kiện kinh doanh. Tuy nhiên hiện theo thống kê của VCCI vẫn còn 25 điểm chồng chéo trong pháp luật đầu tư kinh doanh cần phải cải cách. Nếu tập trung giải quyết các điểm nghẽn về luật pháp liên quan đến đầu tư kinh doanh thì đây sẽ là điểm đột phá lớn trong 2020.

Phân tích thêm về cơ hội tăng trưởng kinh tế trong 2020, Việt Nam cần cân đối hơn nữa giữa tăng trưởng kinh tế và các yếu tố môi trường, xã hội. Bởi 2020 kinh tế thế giới dự báo tiếp tục giảm tốc và bất định. Với diễn biến chính trị Mỹ – Iran như hiện tại lạm phát sẽ gia tăng. Trong khi đó tăng trưởng chung công nghiệp quý 4/2019 đã chững lại, cộng với một thế giới như vậy thì Việt Nam sẽ cần phải cẩn trọng hơn với tăng trưởng.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Không có.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Mặc dù Công ty vẫn còn nhiều khó khăn, tuy nhiên Công ty vẫn luôn cố gắng đảm bảo các vấn đề liên quan đến lợi ích của người lao động. Các chế độ chính sách được thực hiện đầy đủ, các hoạt động đào tạo và ngoại khóa vẫn được công ty tổ chức, nhằm đảm bảo sức khỏe thể chất và tinh thần cho đội ngũ nhân viên toàn Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn ý thức về việc đóng góp vào sự phát triển chung của địa phương. Mặc dù chưa có đủ điều kiện kinh tế để góp sức vào các chương trình lớn, nhưng VNCS luôn cố gắng ủng hộ một phần nhỏ vào các hoạt động khi địa phương phát động để phục vụ cộng đồng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2019, Công ty kiên định với chiến lược phát triển bền vững, đồng thời đẩy mạnh đầu tư cả nhân lực và hạ tầng đáp ứng đòi hỏi của thời kỳ công nghệ. Công ty dành nhiều hơn nguồn lực, thời gian cho nghiên cứu & phát triển sản phẩm mới, xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự để vững bước đồng hành cùng nhà đầu tư đưa ra những kế hoạch phù hợp đón đầu cơ hội phát triển của thị trường trong tương lai.

Công ty tuân thủ pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội. Quản trị công ty công khai, minh bạch và đặt lợi ích của Công ty trong sự kết hợp hài hòa với lợi ích của Nhà nước và lợi ích của Cổ đông, Khách hàng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

HĐQT đánh giá cao và ghi nhận kết quả điều hành kinh doanh năm 2019 của Ban Tổng giám đốc. Ban Tổng giám đốc đã chủ động tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Công tác kiểm toán, kiểm soát nội bộ được thực hiện thường xuyên nhằm ngăn ngừa và kiểm soát rủi ro.

Đạo đức kinh doanh, văn hóa Công ty được chú trọng và bồi đắp thông qua việc xây dựng quy chế, tổ chức những hoạt động đào tạo, gắn kết đội ngũ v.v …

Quan hệ với Công chúng, Nhà đầu tư, các Cơ quan Truyền thông luôn được quan tâm ngày càng được hoàn thiện làm cho hình ảnh của Công ty đến với công chúng nhiều hơn, đầy đủ hơn. Những báo cáo phân tích của VNCS là kênh thông tin khách quan, đúng định hướng chuyên sâu về TTCK được các nhà đầu tư, các tổ chức tư vấn quan tâm và đánh giá cao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục xây dựng VNCS không chỉ có quy mô lớn hơn mà còn chất lượng tốt hơn trên thị trường. Nâng cao năng lực tài chính, nhân lực, công nghệ v.v… để đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững, tiếp tục thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, Cổ đông, Khách hàng, Người lao động và Cộng đồng.

Phát huy lợi thế, nỗ lực vươn lên giữ vị trí top về thị phần môi giới, phát triển sản phẩm dịch

vụ mới, cạnh tranh bằng chất lượng, cung cấp thêm cho khách hàng sản phẩm linh hoạt hỗ trợ tối ưu hóa vốn kinh doanh, bảo đảm an toàn vốn trong hoạt động cho vay ký quỹ.

Nâng cao chất lượng hoạt động của công nghệ thông tin, bảo mật và an toàn thông tin trong bất kỳ tình huống nào. Phát triển đội ngũ đi đôi với việc tinh gọn, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của bộ máy. Tăng cường đào tạo tại chỗ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ 4.0.

VI. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo **04** thành viên tuân thủ theo đúng Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (%)	Số lượng chức danh thành viên HĐQT do từng thành viên HĐQT của công ty nắm giữ tại các công ty khác
1	Wang Wei Ya	Chủ tịch HĐQT	6,480,000	38.57	0
2	Hoàng Xuân Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	4,602,525	27.4	0
3	Li You Mu	Thành viên HĐQT	4,320,000	25.71	0
4	Trần Đăng Khâm	Thành viên độc lập HĐQT	0	0	0

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty

áp dụng cho công ty đại chúng, Hội đồng quản trị Công ty gồm 03 thành viên nhiệm kỳ giai đoạn 2018 – 2023, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Các thành viên HĐQT đều là những cá nhân có năng lực, trình độ chuyên môn chuyên sâu trong nhiều lĩnh vực như tài chính, chứng khoán, đầu tư và quản lý doanh nghiệp.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã phát huy hiệu quả vai trò chỉ đạo điều hành trong việc định hướng, xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh với trọng tâm là chuyển đổi số và xây dựng năng lực kinh doanh trong ba trục kinh doanh cốt lõi. Bên cạnh đó, HĐQT còn tham vấn cho Ban Điều hành trong việc đưa ra chiến lược kinh doanh, phương án đầu tư, giải pháp phát triển Công ty nhằm tiếp tục củng cố vững chắc vị thế trên thị trường chứng khoán.

- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019: HĐQT đã triệu tập 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 31/03/2019 và báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, bao gồm các nội dung sau:

+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018;

+ Báo cáo của Ban tổng giám đốc về kết quả kinh doanh 2018 và kế hoạch năm 2019;

+ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;

+ Thông qua các nội dung về BCTC năm 2018 đã kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2018, lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019, chi trả thù lao cho HĐQT và BKS;

+ Bổ sung thành viên HĐQT; Miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên BKS;

+ Bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành

+ Thông qua phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu

+ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã được tổ chức theo đúng trình tự và quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của VNCS cũng như các quy định khác có liên quan đối với công ty niêm yết. Hội đồng quản trị cũng đã kịp thời chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các vấn đề được thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019.

- Hoạt động họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị: HĐQT đã tổ chức các cuộc họp trong năm 2019 với sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT, nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và giải quyết các vấn đề liên quan đến tổ chức & hoạt động của Công ty. Việc tổ chức các cuộc họp của HĐQT được đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Tính đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Ban Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam hoạt động gồm 03 thành viên tuân thủ theo đúng quy định trong Điều lệ Công ty cũng như quy định của pháp luật:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành (%)
1	Nguyễn Hữu Khôi	Trưởng Ban Kiểm soát	0
2	Trịnh Thùy Linh	Thành viên Ban Kiểm soát	0
3	Trần Thị Trang	Thành viên Ban Kiểm soát	0

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, căn cứ vào Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã thực hiện 02 cuộc họp, định kỳ 06 tháng một lần, các thành viên Ban Kiểm soát luôn có sự trao đổi ý kiến thường xuyên về các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nghiệm vụ của mình.

- Ban Kiểm soát đã thống nhất các nội dung, phạm vi, tiến độ kiểm toán và soát xét các BCTC bán niên và BCTC năm 2019 theo quy định của pháp luật.

- Đã nhất trí lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) là đơn vị thực hiện BCTC soát xét bán niên, BCTC kiểm toán các BCTC năm 2019, Báo cáo TLATTC soát xét thời điểm 30/6/2019, Báo cáo TLATTC kiểm toán thời điểm 31/12/2019 của Công ty và đề xuất với HĐQT trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để thẩm tra và thống nhất các số liệu đã được thể hiện trong BCTC năm 2019 của Công ty theo Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam trước khi thực hiện kiểm toán bởi Công ty VAE để Hội đồng quản trị Công ty có cơ sở phê duyệt.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Năm 2019, dù Công ty chưa hoàn thành kế hoạch đề ra trong kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, song Công ty vẫn còn nhiều khó khăn, nên HĐQT và Ban Kiểm soát quyết định không nhận thù lao.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty đã tuân thủ quy định về Công bố thông tin và quản trị công ty đại chúng, đồng thời luôn chú trọng việc tăng cường quản trị Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017 về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các văn bản pháp luật liên quan trong lĩnh vực chứng khoán.

Bên cạnh đó, Công ty cũng lên kế hoạch nâng cao trình độ quản trị Công ty đối với Ban điều hành Công ty để đáp ứng theo quy định pháp luật cũng như theo yêu cầu của thị trường.

VII. Báo cáo tài chính

(Xin xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 đính kèm)

▪ Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam. Theo ý kiến kiểm toán, Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, chế độ kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán.

▪ Báo cáo tài chính được kiểm toán

(Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán).

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2020

CÔNG TY CPCK KIẾN THIẾT VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIẾN THIẾT VIỆT NAM

Hoàng Xuân Hùng